

3 緊急のときは きんきゅう

(1) 犯罪や事故が起こったとき (110番) はんざい じこ お ばん

犯罪や事故が起こったときは、警察（局番なしの110番）へ電話しましょう。
公衆電話や携帯電話からもかけられます。

【電話で伝えること】 でんわ つた

- ①何が起こったのか（盗難、事故など）
- ②いつ、どこで起きたか
- ③自分の名前、住所



(2) 火事・急病・大怪我のとき (119番) かじ きゅうびょう おおけが ばん

火事や急病、大怪我のときは、消防署（局番なしの119番）へ電話しましょう。
公衆電話や携帯電話からもかけられます。

【電話で伝えること】 でんわ つた

- ①火事が救急か
- ②状況
- ③自分の名前、住所



(3) 災害への対応 さいがい たいおう

日本は、災害が多い国です。いざ地震が発生したときや大雨が降った時に慌てることのないよう、日頃から災害に備えましょう。災害の備えや起こったときの対応は、「柏市防災ガイドブック」をご覧ください。

また、柏市では、災害のときに市民の皆さんの安全を守るため、学校の校庭や比較的大きな公園を避難場所として定めています。あらかじめ「柏市web版防災・ハザードマップ」、「地区別マップ」で、自分の地域の避難場所を確認しておきましょう。



3 Phải làm gì khi xảy ra tình huống khẩn cấp

(1) Khi có tội phạm hoặc xảy ra tai nạn (quay số 110)

Khi có tội phạm hoặc xảy ra tai nạn, hãy gọi cho cảnh sát (quay số 110, không cần mã vùng). Cuộc gọi từ điện thoại công cộng hoặc điện thoại di động đều được tiếp nhận.

[Những thông tin cần truyền đạt qua điện thoại]

- ① Chuyện gì đã xảy ra (mất trộm, tai nạn, v.v...)
- ② Sự việc xảy ra khi nào, ở đâu
- ③ Họ tên, địa chỉ của bản thân



(2) Khi có hỏa hoạn, bệnh đột ngột, chấn thương nghiêm trọng (quay số 119)

Khi có hỏa hoạn, bệnh đột ngột hoặc chấn thương nghiêm trọng, hãy gọi đến sở phòng cháy chữa cháy (quay số 119, không cần mã vùng).

[Những thông tin cần truyền đạt qua điện thoại]

- ① Có hỏa hoạn hay cấp cứu
- ② Tình trạng như thế nào
- ③ Họ tên, địa chỉ của bản thân



(3) Ứng phó với thảm họa

Nhật Bản là quốc gia thường xuyên xảy ra thảm họa. Vì vậy, hãy chuẩn bị trước cho động đất và mưa lớn vào những lúc bình thường để bản thân không rơi vào tình trạng hoảng loạn khi xảy ra thảm họa. Vui lòng tham khảo “Sổ tay hướng dẫn phòng chống thảm họa thành phố Kashiwa” để hiểu rõ hơn về cách chuẩn bị cho thảm họa và cách ứng phó khi thảm họa xảy ra.

Ngoài ra, để bảo vệ an toàn cho cư dân thành phố trong trường hợp xảy ra thảm họa, thành phố Kashiwa đã chỉ định một số sân trường và công viên có diện tích tương đối lớn làm địa điểm lánh nạn. Hãy xác nhận trước các địa điểm lánh nạn trong khu vực của mình trên “Bản đồ an toàn – phòng tránh thảm họa phiên bản web của thành phố Kashiwa” và “bản đồ các khu vực”.

